

ĐỀ THI HẾT HỌC KÌ I BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC – ĐỀ SỐ 13**MÔN: SINH HỌC – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Khoa học tự nhiên

I. Trắc nghiệm (6,0 điểm)**Câu 1:** Khi khai thác quặng sắt, ý nào sau đây là không đúng?

- A.** Chế biến quặng thành sản phẩm có giá trị để nâng cao kinh tế.
- B.** Nên sử dụng các phương pháp khai thác thủ công.
- C.** Tránh làm ô nhiễm môi trường.
- D.** Khai thác tiết kiệm vì nguồn quặng có hạn.

Câu 2: Thế nào là nhiên liệu?

- A.** Nhiên liệu là những vật liệu dùng cho quá trình xây dựng.
- B.** Nhiên liệu là những chất oxi hóa để cung cấp năng lượng cho cơ thể sống.
- C.** Nhiên liệu là một số chất hoặc hỗn hợp chất được dùng làm nguyên liệu đầu vào cho các quá trình sản xuất hoặc chế tạo.
- D.** Nhiên liệu là những chất cháy được để cung cấp năng lượng dưới dạng nhiệt hoặc ánh sáng nhằm phục vụ mục đích sử dụng của con người.

Câu 3: Lứa tuổi từ 11-15 tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là

- A.** chất béo.
- B.** protein.
- C.** calcium.
- D.** carbohydrate.

Câu 4: Bệnh bướu cổ là do thiếu chất khoáng gì?

- A.** iodine (iot).
- B.** calcium (canxi).
- C.** zinc (kẽm).
- D.** phosphorus (photpho).

Câu 5: Khi cho bột mì vào nước và khuấy đều, ta thu được

- A.** Dung dịch.
- B.** Huyền phù.
- C.** Dung môi.

D. Nhũ tương.

Câu 6: Cho các vật thể: áo sơ mi, bút chì, đôi giày, viên kim cương. Vật thể chỉ chứa một chất duy nhất là

A. Áo sơ mi.

B. Bút chì.

C. Viên kim cương.

D. Đôi giày.

Câu 7: Việc làm nào sau đây là quá trình tách chất dựa theo sự khác nhau về kích thước hạt?

A. Giặt giẻ lau bằng nước từ vòi nước.

B. Ngâm quả dâu với đường để lấy nước dâu.

C. Lọc nước bị vẩn đục bằng giấy lọc.

D. Dùng nam châm hút bột sắt từ hỗn hợp bột sắt và lưu huỳnh.

Câu 8: Trong các chất sau, chất nào ở thể rắn?

A. Muối ăn.

B. Nước.

C. Oxygen.

D. Cồn.

Câu 9: Trong các nguồn gây ô nhiễm không khí: Hoạt động của núi lửa, khí thải nhà máy, khí thải động cơ, đốt rác thải. Nguồn gây ô nhiễm không khí từ tự nhiên là:

A. Hoạt động của núi lửa.

B. Khí thải nhà máy.

C. Khí thải động cơ.

D. Đốt rác thải

Câu 10: Tỷ lệ S/V lớn có tác dụng gì với vi khuẩn?

A. Tế bào phân chia ít lần hơn nhưng số lượng nhiều hơn.

B. Tế bào có thể rút ngắn thời gian phân chia.

C. Tế bào nhanh được thay mới hơn nhưng tốc độ sinh trưởng chậm hơn.

D. Tế bào sinh trưởng nhanh, phân chia mạnh, số lượng tế bào tăng nhanh.

Câu 11: Vì sao tế bào được coi là đơn vị cơ bản của sự sống?

A. Nó có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản.

B. Nó có đầy đủ hết các loại bào quan cần thiết.

C. Nó có nhiều hình dạng khác nhau để thích nghi với các chức năng khác nhau.

D. Nó có nhiều kích thước khác nhau để đảm nhiệm các vai trò khác nhau.

Câu 12: Thành tế bào ở thực vật có vai trò gì?

A. Quy định hình dạng và bảo vệ tế bào.

B. Tham gia trao đổi chất với môi trường.

C. Là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào.

D. Tham gia cấu tạo hệ thống nội màng.

Câu 13: Nhân/vùng nhân của tế bào có chức năng gì?

- A. Tham gia trao đổi chất với môi trường.
- B. Là trung tâm điều khiển mọi hoạt động của tế bào.
- C. Là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào.
- D. Là nơi tạo ra năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động của tế bào.

Câu 14: Các sinh vật dưới đây, sinh vật nào có cấu tạo từ tế bào nhân thực?

- A. Cây cà chua.
- B. Vi khuẩn E.coli.
- C. Trùng roi.
- D. Tảo silic.

Câu 15: Cây lớn lên nhờ:

- A. Sự lớn lên và phân chia của tế bào.
- B. Sự tăng kích thước của nhân tế bào.
- C. Nhiều tế bào được sinh ra từ một tế bào ban đầu.
- D. Các chất dinh dưỡng bao bọc xung quanh tế bào ban đầu.

Câu 16: Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lí học
- B. Khoa học Trái Đất
- C. Thiên văn học
- D. Tâm lí học

Câu 17: Hoạt động nào sau đây **không** thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?

- A. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm.
- B. Không ăn uống, đùa nghịch trong phòng thí nghiệm.
- C. Để hóa chất không đúng nơi quy định sau khi làm xong thí nghiệm.
- D. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của giáo viên.

Câu 18: Ta dùng kính lúp để quan sát

- A. Trận bóng đá trên sân vận động
- B. Một con ruồi
- C. Các chi tiết máy của đồng hồ đeo tay
- D. Kích thước của tế bào virus

Câu 19: Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Mọi vật đều có khối lượng.
- B. Người ta sử dụng cân để đo khối lượng.
- C. Khối lượng là số đo của lượng bao bì chứa vật.
- D. Các đơn vị đo khối lượng là miligam, gam, tạ,...

Câu 20: Người ta sử dụng dụng cụ nào để đo thời gian?

- A. Cân đồng hồ
- B. Đồng hồ
- C. Điện thoại

D. Máy tính

Câu 21: Nguyên tắc hoạt động của nhiệt kế là dựa trên hiện tượng nào?

- A. Dẫn nở vì nhiệt của chất khí
- B. Dẫn nở vì nhiệt của chất rắn
- C. Dẫn nở vì nhiệt của các chất
- D. Dẫn nở vì nhiệt của chất lỏng

Câu 22: Các chất trong dãy nào sau đây đều là chất?

- A. Đồng, muối ăn, đường mía
- B. Muối ăn, nhôm, cái ấm nước
- C. Đường mía, xe máy, nhôm
- D. Cốc thủy tinh, cát, con mèo

Câu 23: Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất vật lí ?

- A. Cô cạn nước đường thành đường
- B. Đun nóng đường đến khi xuất hiện chất màu đen
- C. Để lâu ngoài không khí, lớp ngoài của đinh sắt biến thành gỉ sắt màu nâu, giòn và xốp.
- D. Hơi nến cháy trong không khí chứa oxygen tạo thành carbon dioxide và hơi nước.

Câu 24: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

- A. Tạo thành mây
- B. Gió thổi
- C. Mưa rơi
- D. Lốc xoáy

Câu 25: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào **không phải** là của sự bay hơi?

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.
- B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.
- C. Không nhìn thấy được.
- D. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng.

Câu 26: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

- A. 21%
- B. 79%
- C. 78%
- D. 15%

Câu 27: Khí nào sau đây tham gia vào quá trình quang hợp của cây xanh?

- A. Oxygen
- B. Nitrogen
- C. Khí hiếm
- D. Carbon dioxide

Câu 28: Tác hại của ô nhiễm môi trường là:

- A. Hạn chế tầm nhìn khi tham gia giao thông
- B. Thực vật không phát triển được, phá hủy quá trình trồng trọt và chăn nuôi
- C. Có một số hiện tượng thời tiết cực đoan: Hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu, mưa acid,...
- D. Tất cả các ý trên

Câu 29: Thế nào là vật liệu?

- A. Vật liệu là gồm nhiều chất trộn vào nhau.
- B. Vật liệu là một số chất được sử dụng trong xây dựng như sắt, cát, xi măng, ...

C. Vật liệu là một chất hoặc một hỗn hợp một số chất được con người được sử dụng như là nguyên liệu đầu vào trong một quá trình sản xuất để tạo ra những sản phẩm phục vụ cuộc sống.

D. Vật liệu là một số thức ăn được con người sử dụng hàng ngày.

Câu 30: Vật liệu nào sau đây **không** thể tái chế?

A. Thép xây dựng.

B. Thủy tinh.

C. Nhựa composite.

D. Xi măng.